

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN QUỲNH LƯU,

TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 71/2021/HS -ST

Ngày: 28/4/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Thông và bà Lê Thị Thường

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Lệ Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 64/2021/TLST - HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 66/QĐXXST – HS ngày 12 tháng 4 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Hồ Đình M, sinh ngày 27/9/1987 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An,

Nơi cư trú: Xóm TM, xã QB, huyện QL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Hồ Đình G, sinh năm 1958 và bà Hồ Thị T, sinh năm 1966; vợ: Hồ Thị L, sinh năm 1986; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ từ ngày 24/02/2021 đến ngày 05/3/2021 thì được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Danh N, sinh ngày 20/3/1985 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An,

Nơi cư trú: Xóm TM, xã QB, huyện QL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Hoàng Danh Q, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; vợ: Nguyễn

Thị L, sinh năm 1988; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ từ ngày 24/02/2021 đến ngày 05/3/2021 thì được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Ngô Trí T, sinh ngày 20/02/1989 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An,

Nơi cư trú: Xóm TM, xã QB, huyện QL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Ngô Trí L, sinh năm 1966 và bà Hồ Thị B, sinh năm 1967; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ từ ngày 24/02/2021 đến ngày 05/3/2021 thì được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Hữu C, sinh ngày 20/11/1987 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An,

Nơi cư trú: Xóm CT, xã QB, huyện QL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Hữu Đ (đã chết) và bà Hồ Thị L, sinh năm 1963; vợ: Phạm Thị L, sinh năm 1991; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2020: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ từ ngày 24/02/2021 đến ngày 05/3/2021 thì được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5. Cao Hữu B, sinh ngày 20/6/2000 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An,

Nơi cư trú: Xóm CT, xã QB, huyện QL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Cao Hữu C, sinh năm 1966 và bà Đậu Thị T, sinh năm 1971; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Tháng 1/2020 bị Công an huyện Quỳnh Lưu xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ hàng cấm”; nhân thân: Không; bị tạm giữ từ ngày 24/02/2021 đến ngày 05/3/2021 thì được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Hồ Đình T, sinh năm 1988 vắng mặt
Trú Trú tại: Xóm CT, xã QB, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 23/02/2021, Hồ Đình M sau khi đi uống cà phê cùng Hoàng Danh N về nhà thì M đã gọi điện thoại cho N hỏi “có ai đánh bài không?” thì được N trả lời “có”. Sau đó, M đến nhà N ngồi chơi và uống cà phê, N nói M đi mua bài tú lơ khơ và thuốc lá về để đánh bạc. Sau khi mua được bài và thuốc lá thì M và N ngồi

chơi uống nước đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì có Ngô Trí T cũng đến nhà N để chơi. Sau khi có T đến thì N gọi điện thoại cho Hồ Đình T rủ T đến nhà N để đánh bạc. Lúc này, T đang ngồi uống cà phê tại quán TN ở xã QB cùng Nguyễn Hữu C nên T đã rủ C cùng đến nhà N. Sau khi gọi điện thoại cho T xong thì N tiếp tục gọi cho Cao Hữu B đến nhà N để đánh bạc. Sau khi gọi điện xong thì N, M và T ngồi xuống chiếu ở gian lòi nhà của gia đình N để đánh bạc bằng hình thức đánh bài Liêng, đặt tẩy mỗi ván thấp nhất 20.000đ, phạt cao nhất không quá 200.000đ. Lúc này, C và T ngồi xem các đối tượng đánh bạc được khoảng 30 phút thì N, M, T rủ C xuống cùng tham gia đánh bạc, đánh được khoảng 05 đến 10 phút thì có thêm Cao Hữu B đến và tham gia đánh bạc cùng với N, M, T, C. Trong lúc đánh bạc thì T đánh thắng, còn N bị thua nên N đã dùng tài khoản số 01410075187 mở tại ngân hàng Vietcombank để chuyển cho T số tiền 1.000.000đ qua tài khoản số 3624205143933 mở tại ngân hàng Agribank để lấy tiền mặt sử dụng vào việc đánh bạc.

Các đối tượng đánh bạc đến 00 giờ 30 phút, ngày 24/02/2021 thì bị Công an xã QB, huyện Quỳnh Lưu phát hiện và bắt quả tang. Thu tại chiếu bạc một bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài và 1.450.000đ; Thu giữ trong túi quần bên phải của Nguyễn Hữu C số tiền 1.490.000đ và trong túi áo khoác bên trái số tiền 12.200.000đ; Thu giữ của Hồ Đình M trong túi áo ấm bên trái số tiền 1.160.000đ; Thu giữ trên tay trái của Ngô Trí T số tiền 1.000.000đ; Thu giữ trong ví da để ở túi áo ấm bên phải của Cao Hữu B số tiền 5.200.000đ.

Hình thức đánh bạc của các đối tượng là sử dụng một bộ bài Tú lơ khơ có 52 quân bài, đánh bài “ba cây”.

Quá trình điều tra đã chứng minh được số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc bao gồm số tiền thu tại chiếu bạc 1.450.000đ, số tiền thu của Nguyễn Hữu C 1.490.000đ, số tiền thu của Hồ Đình M 1.160.000đ, số tiền thu của Ngô Trí T 2.000.000đ (trong đó có 1.000.000đ N chuyển vào tài khoản cho T). Tổng cộng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của các đối tượng là 6.100.000đ.

Tại bản cáo trạng số 80/CT-VKS-QL, ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã truy tố các bị cáo Hoàng Danh N, Cao Hữu B, Hồ Đình M, Nguyễn Hữu C, Ngô Trí T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Danh N, Cao Hữu B, Hồ Đình M, Nguyễn Hữu C, Ngô Trí T phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s, i khoản 1, (khoản 2 đối với N) Điều 51; Điều 35; Điều 36 (đối với M); Điều 58 Bộ luật hình sự.

-Xử phạt: Hồ Đình M 09 - 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được UBND xã QB xác nhận nên miễn khấu trừ thu nhập.

-Xử phạt tiền bị cáo Hoàng Danh N 22.000.000đ– 25.000.000đ;

-Xử phạt tiền bị cáo Ngô Trí T 20.000.000đ– 22.000.000đ;

-Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Hữu C 20.000.000đ – 22.000.000đ;

-Xử phạt tiền bị cáo Cao Hữu B 20.000.000đ– 22.000.000đ;

Vật chứng vụ án: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 6.100.000đ tiền các bị cáo và các đối tượng dùng vào việc đánh bạc; Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Trả lại cho Hoàng Danh N 01điện thoại Realme; trả lại cho Ngô Trí T 01 điện thoại Sam sung A51.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phù hợp với nhau; phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng đã thu được và các tài liệu khác có tại hồ sơ. Có căn cứ kết luận vào ngày 24/02/2021 tại nhà Hoàng Danh N; Hồ Đình M, Nguyễn Hữu C, Ngô Trí T, Hoàng Danh N, Cao Hữu B đã có hành vi sát phạt nhau bằng hình thức đánh bạc bằng hình thức “Liêng” với số tiền đánh bạc được xác định là 6.100.000đ.

Quá trình phạm tội, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức đ- ợc việc làm của mình là vi phạm pháp luật nh- ng do hám lợi nên vẫn thực hiện.

Hành vi của các bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Hồ Đình M, Nguyễn Hữu C, Ngô Trí T, Hoàng Danh N, Cao Hữu B phạm tội: "Đánh bạc", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự nh- cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc tr- ờng hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến đạo đức lối sống và gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Quỳnh Lưu, là loại tội phạm làm nảy sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần xử lý nghiêm để giáo dục đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Vụ án đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, Trong vụ án này vai trò của các bị cáo như sau: Hồ Đình M là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ phương tiện đánh bạc nên xếp vai trò cầm đầu; C, N, B, T xếp vai trò thứ yếu.

[5] Các bị cáo không có tiền tiết tăng nặng.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng nh- tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo N có bố có công với cách mạng, được Nhà nước tặng huân huy chương kháng chiến.

Do đó, đối với bị cáo M nhất thời phạm tội, có địa chỉ và nơi c- trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo đ- ợc cải tạo tại địa ph- ơng như Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ niềm tin để bị cáo trở thành công dân tốt.

Đối với các bị cáo C, N, B, T chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính như Viện kiểm sát đề nghị tin chắc cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Bị cáo M bị phạt cải tạo không giam giữ nhưng có hoàn cảnh khó khăn được UBND xã QB xác nhận nên miễn khâu trừ thu nhập.

[7] Vật chứng vụ án: Số tiền 6.100.000đ được xác định các bị cáo và các đối tượng dùng vào việc đánh bạc hiện đang thu giữ cần sung quỹ Nhà nước; 01 Bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân là phương tiện phạm tội, không có giá trị cần tiêu hủy.

Trả lại cho Hoàng Danh N 01điện thoại Realme; trả lại cho Ngô Trí T 01 điện thoại Sam sung A51do không liên quan đến việc phạm tội.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.
Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điểm s, i khoản 1, (khoản 2 đối với N) Điều 51; Điều 35; Điều 36 (đối với M); Điều 58 Bộ luật hình sự.

2.Xử phạt:

-Xử phạt bị cáo Hồ Đình M 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ; nhưng được khấu trừ 27 ngày (Do bị tạm giữ từ ngày 24/02/2021 đến ngày 05/3/2021 là 9 ngày x 3 = 27 ngày cải tạo không giam giữ) về tội “đánh bạc”.

Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính từ ngày Cơ quan tổ chức được giao giám sát bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Hồ Đình M cho UBND xã QB, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ; Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

-Xử phạt tiền bị cáo Hoàng Danh N 20.000.000đ về tội “đánh bạc”;

-Xử phạt tiền bị cáo Ngô Trí T 20.000.000đ về tội “đánh bạc”;

-Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Hữu C 20.000.000đ về tội “đánh bạc”;

-Xử phạt tiền bị cáo Cao Hữu B 20.000.000đ về tội “đánh bạc”;

Tiền phạt để xung quỹ Nhà Nước.

3.Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 6.100.000đ tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân; trả lại cho Hoàng Danh N 01điện thoại Realme; trả lại cho Ngô Trí T 01 điện thoại Sam sung A51. (Điện thoại, bài có số lượng, đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/3/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Lưu. Số tiền đã nộp vào Kho bạc Nhà Nước Quỳnh Lưu ngày 05/3/2021 tại tài khoản số 3591.0.9014412.00000 của Công an huyện Quỳnh Lưu).

4.Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc các bị cáo Hồ Đình M, Nguyễn Hữu C, Hoàng Danh N, Ngô Trí T, Cao Hữu B mỗi người phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5.Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Sở Tư pháp;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ an;
- TAND tỉnh Nghệ an;
- UBND xã QB (để biết)
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Hà